

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 67/2021/HSPT
Ngày: 15/6/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÂM VƯƠNG MỸ LINH

Các Thẩm phán: 1/ Ông NGUYỄN VĂN TUẤN

2/ Ông NGUYỄN TUẤN LONG

- *Thư ký phiên tòa:* Bà NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông PHẠM BAI - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 54/2021/TLPT-HS ngày 20 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo BÙI L, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HSST ngày 03/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

BÙI L - Sinh năm: 1968 tại Khánh Hòa

Nơi cư trú: 26 C, phường V, thành phố N, tỉnh K.

Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Bùi D (đã mất) và bà Lê Thị M (đã mất)

Vợ: Nguyễn Thị G – Sinh năm: 1968, có hai con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1994.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08/9/2020, nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân về việc đang có nhóm người tổ chức đánh bạc, tổ công tác Công an thành phố Nha Trang phối hợp với Công an phường V tiến hành kiểm tra số nhà 26 C, phường V, thành phố N và phát hiện có 02 sòng bạc gồm 08 đối tượng đang đánh bạc bằng hình thức chơi bài “phỏm” ăn thua bằng tiền. Cụ thể:

- Bàn thứ nhất gồm: Lê Thành Đ (sinh năm 1972, trú tại: 55 L, tổ 1 H, phường V, thành phố N); Nguyễn Trần Xuân H (sinh năm 1995, trú tại: 37KA C, phường V, thành phố N); Ngô Thành Q (sinh năm 1959, trú tại: tổ 5 N, phường N,

thành phố N); Nguyễn Văn K (sinh năm 1969, trú tại: 151C, phường V, thành phố N).

Tổ công tác thu giữ trên bàn số tiền 380.000 đồng, trong hũ nhựa trên bàn số tiền 40.000 đồng, 01 bộ bài 52 lá. Ngoài ra, thu giữ trên người các đối tượng trên số tiền lần lượt là: Lê Thành Đ 750.000 đồng, Nguyễn Trần Xuân H 1.700.000 đồng, Nguyễn Văn K 670.000 đồng. Các đối tượng khai nhận dùng số tiền trên để đánh bạc.

Tổng số tiền thu được trên bàn thứ nhất và trong người các đối tượng là: 3.540.000 đồng (ba triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng).

- Bàn thứ hai gồm: Võ Văn Đ (sinh năm 1963, trú tại: tổ 11 S, phường V, thành phố N); Trần Như H (sinh năm 1975, trú tại: 62 T, phường V, thành phố N); Cao Thanh L (sinh năm 1980, trú tại: 253KB, phường V, thành phố N); Võ Anh T (sinh năm 1972, trú tại: 100/6 L, phường V, thành phố N).

Tổ công tác thu giữ trên bàn số tiền 610.000 đồng, trong hũ nhựa trên bàn số tiền 10.000 đồng, 01 bộ bài 52 lá. Ngoài ra, thu giữ trên người các đối tượng trên số tiền lần lượt là: Võ Văn Đ 400.000 đồng, Trần Như H 1.000.000 đồng, Cao Thanh L 50.000 đồng và Võ Anh T 1.020.000 đồng. Các đối tượng khai nhận dùng số tiền trên để đánh bạc.

Tổng số tiền thu được trên bàn thứ hai và trong người các đối tượng là 3.090.000 đồng (Ba triệu không trăm chín mươi ngàn đồng).

Như vậy, tổng số tiền dùng để đánh bạc thu được trên 02 chiếu bạc là: 6.630.000 đồng (sáu triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Bùi L – Chủ quán cà phê tại số nhà 26 C, phường V, thành phố N khai nhận: Khoảng từ tháng 8/2020, L bắt đầu cho mọi người đến uống cà phê đánh bạc. Nếu khách có nhu cầu, L sẽ cung cấp bài và thu tiền “xâu” của khách trong các hũ nhựa để trên bàn. Vào khoảng từ 09 giờ đến 11 giờ 30 phút ngày 08/9/2020, Bùi L cho 08 đối tượng trên chơi đánh bạc bằng hình thức đánh “phỏm”; mỗi ván “ù”, người thắng “ù” sẽ bỏ vào hũ nhựa 10.000 đồng tiền “xâu”; trả công L mua bài và tiền điện nước phục vụ khách chơi đánh bạc. Sau khi mọi người chơi xong, L sẽ thu tiền “xâu”. Đến khoảng 11 giờ 30 phút, Tổ công tác phát hiện và bắt quả tang như đã nêu trên.

Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HSST ngày 03/03/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Bùi L 1 năm tù về tội “Gá bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về vật chứng, về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 05/3/2021 bị cáo Bùi L có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Bùi L xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Đơn kháng cáo đề ngày 05/3/2021 được bị cáo Bùi L nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang vào cùng ngày. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của bị cáo là hợp pháp, do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo nói trên theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi L thừa nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở để xác định rằng, vào ngày 08/9/2020, bị cáo đã có hành vi sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình để chứa chấp hai chiếu bạc trong cùng một lúc với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 6.630.000 đồng nhằm mục đích để thu lợi. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Gá bạc”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về nội dung kháng cáo của bị cáo:

Xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Xem xét hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo và xử phạt bị cáo mức hình phạt 1 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, số tiền thu lợi bất chính từ việc “gá bạc” là không lớn (50.000 đồng); bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ chứng minh vợ bị cáo là chị Nguyễn Thị G hiện đang mắc bệnh nan y (ung thư) cần có người thân bên cạnh hỗ trợ, chăm sóc trong quá trình điều trị. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà có căn cứ để sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Về án phí: Bị cáo Bùi L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi L, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HSST ngày 03/03/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đối với bị cáo.

- *Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015;*

Xử phạt bị cáo **BÙI L 1 (một) năm tù** về tội “Gá bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 2 năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Bùi L cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố N, tỉnh K để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường V trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

2/ **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Bùi L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1 - TANDTC
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an TP Nha Trang
- VKSND TP Nha Trang
- Chi cục THADS TP Nha Trang
- TAND TP Nha Trang
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH